ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 185/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

BÁO CÁO
Công tác quản lý và tổ chức lễ hội; thực hiện nếp sống văn hóa sau khi thực hiện bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã Đại Đồng

Căn cứ Luật số 02/2016/QH14 về Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo; Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 05/02/2015 của Ban Bí thư (khóa XI) về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội"; Chỉ thị số 06/CT-TTg, ngày 20/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm; Nghị định số 110/2018/NĐ-CP, ngày 29/8/2018 của Chính phủ Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; Chỉ thị số 274/CT-BVHTTDL, ngày 23/9/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tăng cường quản lý nhà nước đối với một số hoạt động văn hóa nghệ thuật, lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, phục hồi và phát triển du lịch;

Thực hiện Công văn số 978/SVHTTDL-NSVHGĐ ngày 08/5/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên về việc báo cáo công tác quản lý và tổ chức lễ hội; thực hiện nếp sống văn hóa sau khi thực hiện bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý và tổ chức lễ hội

1.1. Công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước về lễ hội

1.1.1. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn lễ hội trên địa bàn xã

- Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ trong các văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên, từ ngày 01/7/2025 hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã chú trọng ổn định tổ chức, hoạt động, phát triển kinh tế - xã hội, trong đó đề cao vai trò của văn hóa, của công tác lễ hội gắn với hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với việc quản lý, tổ chức lễ hội - di sản văn hóa phi vật thể của quê hương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành 08 văn bản chỉ đạo, hướng dẫn công tác lễ hội, cụ thể:

- Công văn số 170/UBND-VHXH ngày 18/8/2025 của UBND xã về tăng cường quản lý nhà nước về lễ hội và thông tin tuyên truyền phòng chống cháy nổ trộm cắp tại các di tích lịch sử trên địa bàn xã;

- Công văn số 174/UBND-VHXH ngày 18/8/2025 của UBND xã về góp ý dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn minh văn hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Báo cáo số 155/BC-UBND ngày 16/10/2025 của UBND xã về tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW về "Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với công tác tổ chức và quản lý lễ hội";

- Công văn số 876/UBND-VHXH ngày 31/12/2025 của UBND xã về thực hiện quản lý nhà nước về lễ hội; nếp sống văn minh, văn hóa và công tác thông tin tuyên truyền trên địa bàn xã Đại Đồng;

- Kế hoạch só 11/KH-UBND ngày 13/01/2026 của UBND xã về tuyên truyền và tổ chức các hoạt động mừng Đảng mừng Xuân và tổ chức lễ hội Xuân 2026;

- Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 06/02/2026 của UBND xã về tổ chức lễ hội làng Nôm, xã Đại Đồng năm 2026;

- Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã về phát động thực hiện "Bộ tiêu chí về xây dựng môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống" trên địa bàn xã Đại Đồng;

- Công văn số 207/UBND-VHXH ngày 01/02/2026 của UBND xã về tăng cường công tác quản lý, tổ chức lễ hội dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và lễ hội Xuân năm 2026;

1.1.2. Công tác triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý và tổ chức lễ hội xã

Theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 20/02/2017 về việc Chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, những năm qua, UBND xã Đại Đồng đã luôn quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức, nhất là những cán bộ, công chức, viên chức đã được đứng trong hàng ngũ của Đảng luôn phải nêu cao tính tiền phong, gương mẫu trong mọi hoạt động, gương mẫu từ lời nói đến hành động thực tiễn, đặc biệt chấp hành nghiêm mọi quy định của Đảng, Nhà nước về quản lý, tổ chức và tham dự lễ hội; gương mẫu đẩy mạnh tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn; gương mẫu chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, kỷ luật lao động, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, tuyệt đối không đi lễ hội trong giờ hành chính, không dùng xe công và các phương tiện công tham gia lễ hội trong giờ hành chính (trừ trường hợp được giao nhiệm vụ); đảng viên là người đứng đầu trong các cơ quan, đơn vị luôn phát huy tính tiền phong, gương mẫu, nêu cao vai trò, xác định rõ trách nhiệm trong việc quản triệt, quản lý và xử lý vi phạm trong hoạt động lễ hội.

Ủy ban nhân dân xã tập trung triển khai các quy định trong các văn bản:

- Luật Di sản Văn hóa, Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo;

- Chỉ số 41-CT/TW của Ban Bí thư; Chỉ thị 06/CT-TTg ngày 20/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về "Chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm";

- Chỉ thị số 05-CT/TW (khóa XII) của Bộ Chính trị về " Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh";

- Nghị quyết số 33-NQ/TW (Khóa XI) về "Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước";

- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29/8/2018 của Chính phủ về "Quản lý và tổ chức lễ hội";

- Chỉ thị số 274/CT-BVHTTDL, ngày 23/9/2022 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tăng cường quản lý nhà nước đối với một số hoạt động văn hóa nghệ thuật, lễ hội, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa, phục hồi và phát triển du lịch;

- Quyết định số 2068/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về ban hành Bộ tiêu chí xây dựng môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống.

Kết quả: Trong thời gian qua, trên địa bàn toàn xã chưa phát hiện xảy ra trường hợp vi phạm những quy định của Đảng, Nhà nước đối với hoạt động lễ hội của cán bộ, công chức, viên chức; không có tình trạng dùng xe công tham gia lễ hội trong giờ hành chính (trừ được giao đi làm nhiệm vụ).

1.1.3. Việc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về lễ hội khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Nhằm chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện công tác quản lý, tổ chức lễ hội hiệu quả, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã đã phân công:

- Lãnh đạo UBND xã:

+ Đồng chí Chủ tịch UBND xã chỉ đạo điều hành chung về công tác lễ hội, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về công tác lễ hội.

+ Đồng chí Phó chủ tịch phụ trách Văn hóa - Xã hội giúp Chủ tịch điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ về lễ hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã giúp việc tham mưu UBND xã quản lý nhà nước, hướng dẫn tổ chức lễ hội tại địa phương, trong đó:

+ Đồng chí Trưởng Phòng Văn hóa - Xã hội: Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác lễ hội, chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã, PCT UBND xã về công tác lễ hội.

+ Đồng chí Phó trưởng phòng Văn hóa - Xã hội (trực tiếp kiêm nhiệm, xử lý, triển khai thực hiện nhiệm vụ về lễ hội), chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về công tác lễ hội.

- Giao Trung tâm Dịch vụ Tổng hợp xã trực tiếp thực hiện tuyên truyền về lễ hội.

1.1.4. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý và tổ chức lễ hội

- Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các phòng, ngành, đơn vị chuyên môn xã tích cực phối hợp với UBMTTQVN xã, các đơn vị liên quan và các cơ sở thôn trong xã nhằm quản lý và tổ chức tốt các lễ hội trên địa bàn xã, đảm bảo theo quy định tại các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

- Từ ngày 01/7/2026 đến nay, nhờ đẩy mạnh công tác phối hợp kịp thời, hiệu quả, công tác quản lý nhà nước và tổ chức lễ hội đã ghi nhận nhiều kết quả đáng khích lệ, 100% lễ hội trong xã được tổ chức đảm bảo an toàn, không ghi nhận phát sinh tiêu cực, tuân thủ quy định tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

1.1.5. Đánh giá những thay đổi, thuận lợi, khó khăn trong công tác quản lý lễ hội khi không còn chính quyền cấp huyện

*** Thuận lợi**

- Hệ thống pháp luật và những văn bản dưới luật về công tác di sản, lễ hội không ngừng được bổ sung, hoàn thiện, nhằm bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng của Nhân dân, qua đó phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp với tư tưởng "Tốt đời, đẹp đạo", "Kính Chúa yêu nước", "Sống phúc âm trong lòng dân tộc", góp phần xây dựng nếp sống văn minh, xây dựng đời sống văn hóa mới.

- Trên địa bàn xã hiện có hệ thống di sản khá phong phú, cả di sản văn hóa vật thể (64 di tích) và di sản văn hóa phi vật thể (30 lễ hội, nhiều câu ca dao, tục ngữ, làn điệu hò vè, tri thức dân gian, làng nghề truyền thống, nghệ nhân ưu tú,..., trong đó có 11 di tích đã được xếp hạng cấp Quốc gia, cấp Tỉnh; các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa đã luôn có sự giao thoa, tiếp biến văn hóa theo hướng tích cực, góp phần xây dựng, hội nhập và phát triển văn hóa.

- Từ khi chính thức vận hành, hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp (bỏ cấp huyện), công tác lễ hội luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, HĐND & UBND xã, sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sự tích cực, đồng lòng tham gia của các tầng lớp nhân dân, góp phần triển khai thực hiện công tác quản lý và tổ chức lễ hội, đảm bảo tính hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức, lãng phí.

- Kinh nghiệm tổ chức lễ hội tại một số địa phương đã và đang dần được chuyên nghiệp hóa, góp phần đẩy mạnh và nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân, qua đó linh hoạt tuyên truyền, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, lợi thế và những kết quả của địa phương.

*** Khó khăn**

- Sau sáp nhập, địa giới hành chính thay đổi, địa bàn trải rộng hơn, bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp vừa vận hành hoạt động, vừa hoàn thiện về nhân sự, cơ sở vật chất, tổng số lễ hội tăng lên, Nhân dân ở các xã cũ, các thôn trước đang quen với nếp sống, cach sống "Đất nề quê thói", giờ được sáp nhập cùng nhau cần có thời gian, nguồn nhân lực và vật lực để triển khai thực hiện các nhiệm vụ về lễ hồi, đảm bảo phù hợp điều kiện, hoàn cảnh thực tiễn.

- Ảnh hưởng tiêu cực của hoạt động thương mại hóa quá đà, ảnh hưởng tốc độ đô thị hóa của các địa phương lận cận, sự bùng nổ của công nghệ thông tin trên không gian mạng. Mặt trái của cơ chế, kinh tế thị trường dẫn đến ảnh hưởng tới hoạt động văn hóa, lễ hội, biến tướng trục lợi.

- Một số cấp ủy, lãnh đạo của một số thôn chưa nhận thức sâu sắc, đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của lễ hội trong cộng đồng dân cư; đôi lúc công tác quản lý và tổ chức lễ hội chưa thật sự kịp thời, sâu sát.

- Nguồn nhân lực và nguồn kinh phí dành cho hoạt động tuyên truyền, quảng bá, quản lý và tổ chức lễ hội còn hạn chế, chưa tương xứng với tiềm năng, giá trị và nhu cầu thực tiễn.

1.2. Tình hình tổ chức lễ hội

1.2.1. Về số lượng lễ hội được tổ chức trên địa bàn xã

- Trên địa bàn xã thường niên hàng năm có 29/30 lễ hội tín ngưỡng, được các cơ sở thôn tổ chức rải rác trong năm, tập trung chủ yếu vào đầu Xuân với quy mô cấp xã chỉ đạo, hướng dẫn, các thôn (làng) tổ chức trực tiếp, tần suất 01 lần/năm.

- Có 01 lễ hội tôn giáo (đạo Thiên chúa) ở thôn Đình Tổ được người dân tổ chức tại nhà thờ vào ngày 24,25/12 hàng năm, thể hiện lòng kính chúa, sống "Tốt đời đẹp đạo" của nhân dân thôn Đình Tổ.

1.2.2. Về việc thực hiện quy định về đăng ký, thông báo tổ chức lễ hội

Các lễ hội khi được tổ chức đều đảm bảo hai phần rõ rệt (phần lễ, phần hội), đảm bảo đăng ký, thông báo việc tổ chức lễ hội của địa phương gửi về cơ quan quản lý cấp xã theo quy định, hướng dẫn tại Nghị định 110/2018/NĐ-CP.

- Về phần lễ: Được tổ chức tế lễ trang nghiêm, thành kính, lễ dâng hương được tổ chức trang trọng, nghiêm túc, an toàn, tiết kiệm, thực hiện theo nghi thức truyền thống, đúng quy chế hoạt động.

- Về phần hội: Được tổ chức vui tươi, tiết kiệm, lành mạnh, phong phú với nhiều loại hình nghệ thuật dân gian truyền thống, nhiều trò chơi, hoạt động thể thao sôi nổi. Tại một số lễ hội tín ngưỡng đầu Xuân, có tổ chức hát theo lối hát cửa đình, hát văn, hát quan họ, hát xoan ghẹo và nhiều hoạt động văn hóa dân gian:

cho chữ đầu xuân, trưng bày thư pháp, dựng không gian văn hóa, ... mong muốn thể hiện qua các hoạt động văn hóa dân gian, thể thao (kéo co, cờ người, chọi gà, bắt chạch trong chum, đi cầu kiều, bắt vịt, đập niêu đất, ...) để cầu mưa thuận gió hòa, an cư lập nghiệp, ... qua đó thu hút đông đảo du khách và Nhân dân tham gia, tạo không khí vui tươi phấn khởi cho Nhân dân, đồng thời để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng du khách về dự hội.

1.2.3. Về việc thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội

- Cơ bản các lễ hội trên địa bàn xã đã thực hiện tốt nếp sống văn minh trong lễ hội, không còn tình trạng thắp hương, đốt vàng mã tràn lan, đặt tiền lẻ lên ban phật, không còn hiện tượng chèo kéo xem quẻ, xóc thẻ, xem bói chỉ tay, không diễn ra việc lợi dụng lễ hội tín ngưỡng để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan.

- Các hoạt động tín ngưỡng, lễ hội được diễn ra an toàn, tiết kiệm, phù hợp với nếp sống văn minh, truyền thống văn hóa của địa phương. Tại các di tích diễn ra lễ hội đều được chỉnh trang, vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng, có biển chỉ dẫn, biển thông tin, đường dây liên lạc, khu vệ sinh sạch sẽ.

- Việc thực hiện nếp sống văn minh trong không gian lễ hội, góp phần thực hiện hiệu quả "Bộ tiêu chí môi trường văn hóa", "Bộ tiêu chí ứng xử văn minh" trong di tích, trong lễ hội và du lịch, đảm bảo yếu tố truyền thống, văn minh, lành mạnh, tiết kiệm, từng bước loại bỏ dần những hủ tục, tập tục, tập quán lạc hậu.

1.2.4. Về việc thực hiệncông tác đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội, vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy nổ, an toàn thực phẩm trong lễ hội

- 100% các cơ sở tín ngưỡng, tổ chức lễ hội đã thực hiện tốt các phương án phòng, chống cháy nổ, không có vụ cháy, nổ nào xảy ra trong khi tổ chức, thực hành lễ hội tín ngưỡng.

- Trên địa bàn xã chưa ghi nhận phát sinh vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm trong hoạt động lễ hội.

- UBND xã đã chỉ đạo nghiêm việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn xã hội tại địa phương, khu vực có diễn ra hoạt động lễ hội; chỉ đạo bộ phận an ninh xã xây dựng kế hoạch, có phương án sẵn sàng đảm bảo an ninh trật tự, hỗ trợ du khách trong suốt thời gian diễn ra lễ hội; phối hợp lực lượng an ninh trật tự và tổ tự quản của thôn hướng dẫn tại các khu vực bãi gửi xe, lễ dâng hương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra nguồn điện, vật liệu dễ cháy nổ, nhắc nhở người dân và du khách đảm bảo phòng chống cháy nổ; có phương án phân luồng phương tiện giao thông đảm bảo an toàn giao thông cho du khách và nhân dân địa phương. Từ ngày 01/7/2025 đến nay, xã chưa phát sinh ghi nhận về mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại khu vực diễn ra lễ hội.

1.2.5. Tình hình quản lý, sử dụng nguồn thu công đức, tài trợ tại lễ hội

- Theo nội dung hướng dẫn tại Điều 3 Nghị định số 110/2018/NĐ-CP, Điều 11, Nghị định số 98/2010/NĐ-CP và Thông tư số 04/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý thu, chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội, thì Ban tổ chức lễ hội sau khi được thành lập làm nhiệm vụ tổ chức lễ hội sẽ cử đại diện của Ban tổ chức để tiếp nhận công đức, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân cho hoạt động lễ hội; hình thức tiếp nhận có thể tiền mặt hoặc chuyển khoản vào số tài khoản được giao cho một đơn vị thành viên Ban tổ chức lễ hội mở tại ngân hàng hoặc kho bạc nhà nước chuyên để tiếp nhận công đức, tài trợ và có sổ ghi chép rõ ràng.

- Hòm công đức tại các di tích trong xã thường được đặt ở vị trí dễ quan sát, dễ thực hiện việc phát tâm công đức, thường được khóa lại, giao cho người có chức trách liên quan quản lý chìa khóa; công tác kiểm đếm nguồn công đức thường được thực hiện công khai, minh bạch, có loa phát thanh công bố tên tập thể, cá nhân công đức để nhân dân được biết.

- Sau khi tiếp nhận công đức, căn cứ nguồn kinh phí công đức, cá nhân, đơn vị, cấp có thẩm quyền sẽ dùng nguồn công đức để tổ chức lễ hội, trùng tu, tôn tạo, bảo tồn giá trị của di tích, phát huy giá trị của lễ hội trong cộng đồng dân cư.

- Trên địa xã thời gian qua, UBND xã chưa nhận được ý kiến phản ánh của tổ chức, cá nhân về hoạt động quản lý, thu, chi nguồn công đức, Ban quản lý các di tích lịch sử và Ban tổ chức lễ hội cơ bản đã thực hiện nghiêm những quy định liên quan đến hoạt động thu, chi nguồn công đức.

1.3. Công tác thanh tra, kiểm tra

1.3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động lễ hội

Ủy ban nhân dân xã luôn sát sao chỉ đạo việc thực hiện quản lý nhà nước và tổ chức lễ hội, đồng thời giao phòng chuyên môn của xã phối hợp với các phòng chức năng của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện tổ chức lễ hội trên địa bàn toàn xã. UBND xã đã chỉ đạo các phòng, ngành chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động lễ hội tại các cơ sở thôn theo tinh thần chỉ đạo của Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 05/02/2015 về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý và tổ chức lễ hội", kết quả: những năm qua 100% các lễ hội được tổ chức đã đảm bảo đúng trình tự, quy định do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn.

1.3.2. Kết quả xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động lễ hội

Thời gian qua, trên địa bàn xã chưa phát sinh ghi nhận hành vi vi phạm trong hoạt động lễ hội.

1.3.3. Những vấn đề phát sinh, tồn tại trong công tác quản lý và tổ chức lễ hội tại địa phương

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông tại một số lễ hội đôi lúc còn chưa được thực hiện hiệu quả. Còn tình trạng ùn tắc giao thông, lấn chiếm lề đượng để làm nơi trông giữ phương tiện, mất an toàn cho du khách; còn có hiện tượng vứt rác chưa đúng nơi quy định trong khuôn viên di tích, lễ hội.

- Việc đặt hòm công đức và việc thu, chi, quản lý, sử dụng hòm công đức tại một số cơ sở tín ngưỡng, thờ tự ở một số địa phương chưa thống nhất, có nơi chính quyền địa phương quản lý, có nơi là thủ từ, thủ nhang hoặc nhà sư trụ trì quản lý, nên việc sử dụng nguồn công đức, chi phí dầu đèn và tái đầu tư, tu bổ cho di tích vẫn còn hạn chế. Còn tình trạng một số bộ phận người dân đặt tiền lễ, tiền công đức lên ban thờ phật, tay phật,...

2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang

2.1. Công tác chỉ đạo, quản lý, tuyên truyền

- Nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả trên địa bàn huyện các văn bản: Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 12/01/1998 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/1/2011 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 41/QĐ-BVHTTDL ngày 10/01/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/7/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc cưới, việc tang và lễ hội, UBND xã đã lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, ngành, đơn vị tập trung đẩy mạnh tuyên truyền về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, nhất là trong giai đoạn đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang tới 27 thôn trong xã và tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp Nhân dân, nhằm lan tỏa nếp sống văn minh trong từng cá nhân, từng hộ gia đình và cộng đồng dân cư, góp phần xây dựng nếp sống mới tại địa phương.

- Việc tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới và việc tang tập trung vào các nội dung chính như:

+ Luật Hôn nhân và Gia đình;

+ Tuyên truyền đăng ký kết hôn đúng quy định; không tảo hôn, không thách cưới; khuyến khích mặc trang phục truyền thống trong đám cưới;

+ Tuyên truyền thực hiện việc khai tử tại UBND xã; khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng khi nhà có người thân qua đời;

+ Tuyên truyền khuyến khích hình thức chôn cất 01 lần, không xây mồ mả quá lớn, lấn chiếm đất của nghĩa trang và thực hiện vệ sinh môi trường trong đám tang.

- Tăng cường tuyền truyền với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, chú trọng tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng (Đài truyền thanh xã; loa truyền thanh thôn); tuyên truyền qua các buổi họp (họp cơ quan, đơn vị, họp dân, họp chi bộ); truyên truyền bằng hình thức sân khấu hóa; linh hoạt vận dụng các nền tảng số để tuyên truyền (Cổng Thông tin điện tử xã; zalo, facebook, ...).

2.2. Việc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới và việc tang

Thời gian qua, nhằm góp phần đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới và việc tang, UBND xã đã quyết liệt chỉ đạo, lãnh đạo các phòng, ngành, đơn vị xã chủ động triển khai, hướng dẫn các thôn, cá nhân và các hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh, đời sống văn hóa, nâng cao đời sống tinh thần trong Nhân dân. Các văn bản UBND xã đã ban hành để chỉ đạo, triển khai thực hiện như: Kế hoạch só 11/KH-UBND ngày 13/01/2026 của UBND xã về tuyên truyền và tổ chức các hoạt động mừng Đảng mừng Xuân và tổ chức lễ hội Xuân 2026 (trong đó có nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang); Công văn số 174/UBND-VHXH ngày 18/8/2025 của UBND xã về góp ý dự thảo Quyết định ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn minh văn hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Công văn số 876/UBND-VHXH ngày 31/12/2025 của UBND xã về thực hiện quản lý nhà nước về lễ hội; nếp sống văn minh, văn hóa và công tác thông tin tuyên truyền trên địa bàn xã Đại Đồng.

2.3. Kết quả thực hiện

Thời gian qua, việc cưới, tang và lễ hội của xã có nhiều chuyển biến tích cực, giảm dần các thủ tục, hủ tục trong việc cưới, việc tang, không còn tình trạng cưới tảo hôn; hủ tục đội mũ rơm, đi chân đất, lăn đường trong việc tang đã và đang dần được loại bỏ, đặc biệt trên địa bàn xã, có 27/27 thôn đã đưa các nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang vào bản quy ước, hương ước thôn, để Nhân dân cùng tuân thủ thực hiện; một số thôn đã xây dựng được mô hình "Khu dân cư tự quản văn minh trong việc tang, dòng họ văn minh trong việc tang", đạt tỷ lệ trên 70%; toàn xã có khoảng 200 trường hợp người mất được sử dụng hình thức hỏa táng; tình trạng lấn chiếm lòng đường vỉa hè phục vụ việc tổ chức đám hiếu, hỉ có chiều hướng giảm xuống, đa số các gia đình có đám hiếu, hỉ có nhu cầu tổ chức tại nhà văn hóa làng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trong hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 02 cấp luôn nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo của sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy xã, sự hướng dẫn

kịp thời về chuyên môn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, sự đồng thuận hưởng ứng tham gia của đông đảo các tầng lớp Nhân dân.

- UBND xã đã chỉ đạo và triển khai công tác quản lý nhà nước đối với lễ hội và triển khai các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang đạt hiệu quả thiết thực, góp phần phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của xã, đáp ứng nhu cầu chính đáng của Nhân dân về sáng tạo, hưởng thụ và giao lưu văn hóa, góp phần bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể và gắn với phát triển du lịch, ngày càng lan tỏa các giá trị tích của lễ hội trong cộng đồng dân cư.

- Hiệu quả trong công tác thông tin tuyên truyền về triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW đã và đang góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân về việc quản lý và tổ chức lễ hội, nhất là phát huy vai trò chủ thể của người dân trong hoạt động lễ hội, Nhân dân chính là chủ thể sáng tạo, nuôi dưỡng và hưởng thụ giá trị văn hóa tinh thần từ hoạt động lễ hội; nguồn tài trợ, cung tiến, công đức ngày càng tăng. Kinh nghiệm tổ chức lễ hội tại một số cơ sở thôn đã dần mang tính chuyên nghiệp hóa, góp phần đẩy mạnh và nâng cao đời sống văn hóa cho Nhân dân.

2. Khó khăn

- Công tác tuyên truyền về lễ hội tại một số địa phương vẫn chưa được quan tâm đúng mức, đôi lúc còn mang tính hình thức.

- Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông tại một số lễ hội đôi lúc còn chưa được thực hiện hiệu quả. Còn tình trạng ùn tắc giao thông, lấn chiếm lề đượng để làm nơi trông giữ phương tiện, mất an toàn cho du khách; còn có hiện tượng vứt rác chưa đúng nơi quy định trong khuôn viên di tích, lễ hội.

- Việc đặt hòm công đức và việc thu, chi, quản lý, sử dụng hòm công đức tại một số cơ sở tín ngưỡng, thờ tự ở một số địa phương chưa thống nhất, có nơi chính quyền địa phương quản lý, có nơi là thủ từ, thủ nhang hoặc nhà sư trụ trì quản lý, nên việc sử dụng nguồn công đức, chi phí dầu đèn và tái đầu tư, tu bổ cho di tích vẫn còn hạn chế. Còn tình trạng một số bộ phận người dân đặt tiền lễ, tiền công đức lên ban thờ phật, tay phật, ...

- Còn tình trạng một số hộ gia đình sử dụng lòng đường, vỉa hè để tổ chức việc hiếu, hỉ; một số hộ gia đình còn tổ chức ăn uống nhiều mâm trong việc hiếu, gây lãng phí tiền của.

- Còn tình trạng một số hộ gia đình xây cất mồ mả khá to, cầu kỳ, ảnh hưởng đến đất canh tác và quỹ đất chung cho toàn thôn, xã.

- Kinh phí dành cho hoạt động tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu thực tiễn.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Mặt trái của quá trình hội nhập, quá trình toàn cầu hóa, xu thế thương mại hóa và sự bùng nổ công nghệ thông tin trên cả nước nói chung và trên địa bàn xã Đại Đồng nói riêng đã làm ảnh hưởng đến giá trị văn hóa truyền thống trong lễ hội và có những ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức và hành động của một số bộ phận người dân, nhất là thế hệ trẻ, gây nên những hạn chế nhất định cho công tác quản lý nhà nước về lễ hội.

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân chưa cao, chưa thực hiện tốt "Bộ tiêu chí môi trường văn hóa", "Bộ tiêu chí ứng xử văn minh" trong di tích, trong lễ hội. trong thực hiện nếp sông văn minh trong việc cưới, việc tang và xây dựng đời sống văn hóa mới.

- Quỹ đất dành cho quy hoạch không gian lễ hội còn khó khăn, hạn chế trong việc bố trí các hoạt động (nghi lễ, văn hóa, văn nghệ, trò chơi dân gian, ...); quỹ đất dành cho quy hoạch nghĩa trang còn eo hẹp.

- Do số lượng lễ hội chủ yếu được tổ chức vào mùa Xuân, lượng du khách và nhân dân địa phương tham gia lễ hội quá đông, hệ thống cầu, đường dù đã được nâng cấp, nhưng vẫn chưa thể đáp ứng nhu cầu di chuyển của du khách và nhân dân trong giờ cao điểm, nhất là tại lễ hội làng Nôm - chùa Nôm, ...

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Do lượng công việc nhiều, thời gian hoàn thành ngắn, nhiều công việc phát sinh, đột xuất, ảnh hưởng tới sự lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện quản lý, tổ chức lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang đôi lúc thiếu chủ động, linh hoạt.

- Nguồn nhân lực làm công tác quản lý và tổ chức lễ hội còn thiếu, phải kiêm nhiệm nhiều công việc, nên công tác tham mưu, tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về lễ hội đôi lúc còn chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

- Công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng du lịch, giao thông, điện nước, các dịch vụ trông, giữ phương tiện, dịch vụ ăn uống chưa bắt kịp so với nhu cầu thực tế của người dân.

- Nguồn kinh phí dành cho công tác quản lý, tổ chức lễ hội, triển khai các nhiệm vụ về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang còn chưa đảm bảo, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, chủ yếu vẫn phụ thuộc vào nguồn thu công đức để tổ chức lễ hội.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về cơ chế chính sách

- Tiếp tục xem xét, ban hành cơ chế, chính sách để tăng cường đầu tư kinh phí trùng tu, tôn tạo, tu bổ, chống xuống cấp các di tích lịch sử trên địa bàn xã, nhất là những di tích đã được xếp hạng theo kế hoạch đầu tư công ngắn hạn, trung hạn, nhằm phát huy giá trị của lễ hội gắn với di tích lịch sử, qua đó thông tin, tuyên truyền, quảng bá những giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống đến nhân dân và du khách thập phương.

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể về việc thu, chi, quản lý, sử dụng nguồn công đức và vị trí đặt hòm công đức tại các di tích, lễ hội truyền thống, đảm bảo an toàn, thống nhất, hợp lý và phục vụ việc phát huy giá trị của lễ hội và tái đầu tư, tu bổ, tôn tạo các di tích từ nguồn công đức hợp pháp; đồng thời xem xét, sớm ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ người trực tiếp trông coi di tich - cơ sở tín ngưỡng thường diễn ra các lễ hội.

2. Về phân công, phân cấp trong bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp

- Tiếp tục rà soát, bổ sung sự phân công công việc theo quy định, tránh sự chồng chéo trong hoạt động quản lý và triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Phân công, phân cấp trong bộ máy chính quyền địa phương 02 cần cần làm rõ trách nhiệm, tăng quyền chủ động cho cấp xã, nâng cao vai trò chỉ đạo của cấp tỉnh, đồng thời tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác quản lý.

3. Về công tác quản lý nhà nước, hướng dẫn, kiểm tra

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, đồng nhất, xuyên suốt quá trình chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Hướng dẫn cụ thể về công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động thu, chi hòm công đức.

4. Công tác tuyên truyền: Không.

5. Các đề xuất khác: Không.

Trên đây là Báo cáo về công tác quản lý và tổ chức lễ hội; thực hiện nếp sống văn hóa sau khi thực hiện bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp, Uỷ ban nhân dân xã Đại Đồng trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy – HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành của xã;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG THUNG YÊN

Trần Văn Thành